

Số: 272/QĐ-CDNT

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp học bổng cho người học
Học kỳ II năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỆ THUẬT HÀ NỘI

Căn cứ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2021 của UBND thành phố Hà Nội; Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quy chế Tổ chức, hoạt động Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 37/QĐ-CDNT ngày 28 tháng 2 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội;

Căn cứ Quy định xét, cấp học bổng cho người học ban hành kèm theo Quyết định số 337/QĐ-CDNT ngày 16 tháng 9 năm 2024 sửa đổi một số điều trong Quy định xét, cấp học bổng cho người học năm 2023 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 238/QĐ-CDNT ngày 17/6/2025 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội về việc phân bổ quỹ học bổng cho HSSV học kỳ 2 năm học 2024 – 2025;

Căn cứ vào Kết luận của Hội đồng xét, cấp học bổng cho người học ngày 30/6/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo & công tác HSSV.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay cấp học bổng học kỳ II năm học 2024 - 2025 cho 47 HSSV đạt học bổng.

(Xếp loại và các mức học bổng cụ thể có trong danh sách kèm theo)

Điều 2. Tổng kinh phí cấp học bổng là 318,563,400đ (*Bằng chữ: Ba trăm mười tám triệu năm trăm sáu mươi ba nghìn bốn trăm đồng*).

Kinh phí thực hiện được trích từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp năm 2025.

Điều 3. Trưởng các đơn vị Đào tạo & Công tác HSSV, Tài chính Kế hoạch, Trưởng các khoa chuyên ngành và HSSV có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT; ĐT&CTHSSV;
- H.A.N (5)

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Tuyết Anh

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỆ THUẬT

DANH SÁCH HỌC SINH SINH VIÊN
ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024 – 2025
(Kèm theo Quyết định số 472/QĐ-CDNT ngày 02/...../2025 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội)

TT	MÃ HSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP HỌC	XẾP LOẠI CHUNG	SỐ TIỀN/THÁNG	TỔNG CỘNG (5 tháng)
	KHOA NHẠC NHỆ						
1.	23C2PU02	Dương Gia Linh	04/9/2005	Nhạc nhẹ CD2 2023	Giỏi	1,460,800	7,304,000
2.	23T7PU08	Lê Minh Hà	11/5/2011	Nhạc nhẹ TC7 2023	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
3.	24T7PO02	Trần Ngọc Phương Mai	12/12/2013	Nhạc nhẹ TC7 2024	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
4.	24T7PU06	Dương Nhật Lam	10/12/2010	Nhạc nhẹ TC7 2024	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
5.	24T3PO03	Nguyễn Quốc Khánh	05/4/2009	Nhạc nhẹ TC3 2024	Giỏi	1,271,600	6,358,000
6.	24T7PU05	Nguyễn Minh Kiên	2/10/2011	Nhạc nhẹ TC7 2024	Giỏi	1,271,600	6,358,000
	KHOA THANH NHẠC						
7.	22C3TN03	Nguyễn Phạm Minh Anh	17/06/2004	Thanh nhạc CD 2022	Xuất sắc	1,606,880	8,034,400
8.	24C3TN06	Nguyễn Thùy Linh	13/05/1995	Thanh nhạc CD 2024	Giỏi	1,460,800	7,304,000
9.	23T7TN04	Chu Nguyễn Linh Nhi	30/04/2012	Thanh nhạc TC7 2023	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
10.	23T3TN49	Nguyễn Minh Thư	07/3/2008	Thanh nhạc TC3A 2023	Giỏi	1,271,600	6,358,000
11.	19T7TN02	Trần Thành Công	20/10/2007	Thanh nhạc TC7 2019	Giỏi	1,271,600	6,358,000
12.	22T3TN23	Trần Văn Hiếu	27/9/2004	Thanh nhạc TC3B 2022	Giỏi	1,271,600	6,358,000
13.	24T3TN21	Cao Hà Linh	12/9/2007	Thanh nhạc TC3A 2024	Giỏi	1,271,600	6,358,000

TT	MÃ HSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP HỌC	XẾP LOẠI CHUNG	SỐ TIỀN/THÁNG	TỔNG CỘNG (5 tháng)
	KHOA PIANO – GIAO HƯỞNG						
14.	24C3PI03	Cao Phạm Tú Anh	05/10/2002	Giao hưởng CD 2022	Xuất sắc	1,606,880	8,034,400
15.	24T9VI08	Trần Mỹ Uyên	08/4/2015	Violon TC9 2024	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
16.	15-T9-Vi.08	Nguyễn Minh Ngọc	12/8/2006	Violon TC9 2016	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
17.	21T9PI09	Nguyễn Khánh Hằng	03/1/2009	Piano TC9 2021	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
18.	21T9PI14	Trần Thiện Khang	08/5/2012	Piano TC9 2021	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
19.	22T9PI02	Đặng Thùy Anh	03/8/2013	Piano TC9 2022	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
20.	20T9PI31	Nguyễn Đỗ Anh Thư	09/3/2009	Piano TC9 2020	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
21.	24T9PI07	Hoàng Linh Giang	27/11/2015	Piano TC9 2024	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
22.	23T9PI37	Nguyễn Minh Việt	24/12/2013	Piano TC9 2023	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
23.	22T9PI23	Lê Minh Phương	11/11/2009	Piano TC9 2022	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
24.	23T9PI28	Trần Anh Nga	18/9/2013	Piano TC9 2023	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
	KHOA NHẠC CỤ TRUYỀN THÔNG						
25.	23C2TL01	Nguyễn Khánh Linh	25/2/2005	Nhạc cụ truyền thống CD2 2023	Giỏi	1,460,800	7,304,000
26.	24T6TL03	Lương Khánh Ngọc	30/8/2012	Nhạc cụ truyền thống TC6 2024	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
27.	24T6TY06	Trần Ngọc Bảo Hân	14/12/2010	Nhạc cụ truyền thống TC6 2024	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
28.	22T6TL09	Lê Hà Bảo Châu	14/12/2010	Nhạc cụ truyền thống TC6 2023	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
	KHOA MỸ THUẬT ỨNG DỤNG						
29.	24C2TK03	Nguyễn Phương Linh	22/7/2006	Thiết kế thời trang CD2 2024	Giỏi	1,460,800	7,304,000
30.	22T3TK14	Tô Thanh Tú	18/8/2007	Thiết kế thời trang TC3 2022	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800

TT	MÃ HSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP HỌC	XẾP LOẠI CHUNG	SỐ TIỀN/THÁNG	TỔNG CỘNG (5 tháng)
31.	22T3TK04	Đặng Hương Giang	17/1/2007	Thiết kế thời trang TC3 2022	Xuất sắc	1,398,760	6,993,800
32.	22T3HH69	Lê Hạ Vy	26/12/2007	Hội họa TC3C 2022	Giỏi	1,271,600	6,358,000
33.	23T3HH54	Đỗ Tuệ Minh	21/11/2008	Hội họa TC3B 2023	Giỏi	1,271,600	6,358,000
34.	23T3HH06	Ngô Ngọc Phương Anh	04/9/2005	Hội họa TC3E 2023	Giỏi	1,271,600	6,358,000
35.	24T3HH36	Vũ Minh Hằng	26/10/2009	Hội họa TC3A 2024	Giỏi	1,271,600	6,358,000
36.	22T3HH46	Nguyễn Lê Khánh Minh	30/3/2007	Hội họa TC3D 2022	Giỏi	1,271,600	6,358,000
37.	24T3HH33	Lê Gia Hân	31/1/2009	Hội họa TC3D 2024	Giỏi	1,271,600	6,358,000
38.	22T3HH61	Bùi Yến Thu	29/12/2007	Hội họa TC3B 2022	Giỏi	1,271,600	6,358,000
39.	24T3HH19	Nguyễn Vũ Mộc Anh	18/6/2009	Hội họa TC3D 2024	Giỏi	1,271,600	6,358,000
40.	24T3HH56	Nguyễn Hải Thiên	20/10/2009	Hội họa TC3C 2024	Giỏi	1,271,600	6,358,000
41.	24T2DH23	Lã Hoàng Uyên	21/10/2009	Thiết kế đồ họa TC2B 2024	Giỏi	1,271,600	6,358,000
42.	22T3DH25	Đoàn Lê Sơn	06/11/2007	Thiết kế đồ họa TC2B 2022	Khá	1,156,000	5,780,000
43.	22T3DH13	Nguyễn Thị Thu Hiền	28/2/2000	Thiết kế đồ họa TC2B 2022	Khá	1,156,000	5,780,000
KHOA SÂN KHẤU ĐIỆN ẢNH & MÚA							
44.	24C3DK.23	Phạm Quốc Huy	19/8/2002	DV kịch Đa CD 2024 (B)	Xuất sắc	1,606,880	8,304,400
45.	22T3DM09	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	28/11/2003	Diễn viên mùa TC3 2022	Giỏi	1,271,600	6,358,000
46.	22T3DM11	Nguyễn Quỳnh Trang	08/6/2007	Diễn viên mùa TC3 2022	Giỏi	1,271,600	6,358,000
47.	22T3DM14	Trần Cẩm Tú	9/10/2007	Diễn viên mùa TC3 2022	Giỏi	1,271,600	6,358,000
		Tổng					318,563,400
Bảng chú: Ba trăm mười tám triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn tám trăm đồng							

